

Số: 113/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 23 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 378/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Mộng T1**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số 67/25/36 khóm 5, phường PH, tỉnh Vĩnh Long.

*Bị đơn:* Anh **Nguyễn Thanh T2**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số 68/12N, đường PTB, phường PH, tỉnh Vĩnh Long.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Bị đơn Nguyễn Thanh T2 có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Nguyễn Thị Mộng T1 số tiền nợ gốc, lãi tổng cộng là 93.585.600 đồng (chín mươi ba triệu, năm trăm tám mươi lăm nghìn, sáu trăm đồng). Trong đó nợ gốc là: 90.000.000 đồng, lãi là 3.585.600 đồng.

2.2. Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Mộng T1 có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Nguyễn Thanh T2 chưa tự nguyện thi hành án xong số tiền nêu trên thì hàng tháng anh Nguyễn Thanh T2 còn phải chịu tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.3. Về án phí:

Bị đơn Nguyễn Thanh T2 tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định số tiền là 2.339.600 (hai triệu, ba trăm ba mươi chín nghìn, sáu trăm đồng).

Hoàn trả cho nguyên đơn Nguyễn Thị Mộng T1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.339.640 đồng (hai triệu, ba trăm ba mươi chín nghìn, sáu trăm bốn mươi đồng chẵn) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007673 ngày 29/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- VKSND KV1: 01;
- THA tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Đương sự: 03;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Phạm Thị Ánh Tuyết**